



CÔNG TY CP SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
Lô E16 số 30-31-32 đường 3 tháng 2, phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá – Kiên Giang
Điện thoại: 0297.3862125 Fax: 0297.3867517
Website: <http://www.donghobooks.vn> Email: vanphong.kbe@gmail.com

THÔNG BÁO HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: QUÍ CỔ ĐÔNG

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CP SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ trụ sở chính: Lô E16 số 30-31-32 đường 3 tháng 2 – phường Vĩnh Lạc– thành phố Rạch Giá – tỉnh Kiên Giang.

Điện thoại: 0297.3862125

Fax: 0297.3867517

Website: <http://www.donghobooks.vn>

Mã chứng khoán: KBE

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Sách – Thiết bị Trường học Kiên Giang xin thông báo đến toàn thể quý cổ đông về việc trả cổ tức năm 2018 và thời gian, địa điểm, chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

Trả cổ tức đợt 2 - 2018: tỷ lệ 10% (mỗi cổ phiếu nhận được 1.000 đồng). Thời gian thực hiện chi trả vào ngày 18/04/2019. Cổ đông đã lưu ký thực hiện tại ngân hàng nơi mở tài khoản chứng khoán, cổ đông chưa lưu ký nhận tiền mặt tại Văn phòng công ty theo địa chỉ trên.

Thời gian, địa điểm tổ chức họp: lúc 07 giờ, ngày 20 tháng 04 năm 2019 tại Nhà hàng Lạc Hồng, địa chỉ: 89 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Tài liệu Đại hội: Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được đăng tải chi tiết trên website của công ty. Nội dung dự kiến tại Đại hội:

- 1.- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;
- 2.- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019;
- 3.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2018;
- 4.- Thông qua dự thảo “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”;
- 5.- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Đối tượng dự họp: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của KBE tại thời điểm chốt danh sách (ngày 01/04/2019). Các cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự và việc ủy quyền phải được lập thành văn bản (theo mẫu của KBE). Giấy ủy quyền gửi hoặc Fax về văn phòng công ty trước ngày 18/04/2019.

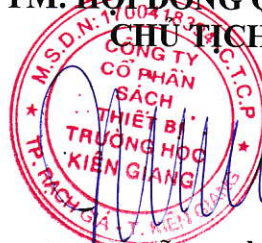
Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự đại hội xin vui lòng mang theo thông báo, giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) và CMND để đăng ký tư cách cổ đông tham dự.

Thông báo này thay cho thư mời. Quý cổ đông có điều gì chưa rõ xin liên hệ số điện thoại : 0903709254 gặp Mr. Lâm Nhật Minh.

TP Rạch giá, ngày 06 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HÙNG DŨNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

1. Bên ủy quyền:

Tên tổ chức (hoặc cá nhân) ủy quyền:.....
CMND số:.....cấp ngày:.....tại.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....
Địa chỉ:.....Điện thoại.....Fax:.....
Là cổ đông hiện nắm giữ số cổ phần là:.....cổ phần của Cty CP Sách – TBTH Kiên Giang

2. Bên nhận ủy quyền:

Tên tổ chức (cá nhân) được ủy quyền:.....
CMND/hộ chiếu số:.....cấp ngày.....tại:.....
Địa chỉ:.....Điện thoại:.....

3. Nội dung ủy quyền:

Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty CP Sách – TBTH Kiên Giang ngày 20 tháng 4 năm 2019 và biểu quyết các vấn đề liên quan đến Đại hội.

Bên ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho bên thứ ba nào khác, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ khiếu nại, kiện cáo gì với Công ty.

Tp. Rạch Giá, ngày tháng 04 năm 2019.

Bên nhận ủy quyền
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



TP. Rạch Giá, ngày 20 tháng 04 năm 2019.



CHƯƠNG TRÌNH
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019
Của Cty Cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang
(20/04/2019)

- Thời gian tổ chức: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 20/04/2019.
- Địa điểm tổ chức: Nhà hàng Lạc Hồng, số 89 Lạc Hồng – Vĩnh Lạc – TP. Rạch Giá – tỉnh Kiên Giang.

Thời gian	Nội dung
07 ^h – 07 ^h 30	Đón tiếp – Đăng ký đại biểu, phát tài liệu cho Cổ đông
07 ^h 30 – 08 ^h 00	*Khai mạc Đại hội - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu (Đ/c Hậu). - Thông qua báo cáo Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu và tuyên bố điều kiện tiến hành Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty (Đ/c Hậu). - Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu. (Đ/c Hậu) - Thông qua chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội (Đ/c Hoàng).
08 ^h – 10 ^h 00	PHẦN 1: 1.- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 (Đ/c Dũng). 2.- Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. (Đ/c Huy) 3.- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra hoạt động SXKD năm 2018 và Báo cáo tóm tắt kết quả Kiểm toán năm 2018 của Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam (Đ/c Hoài Thanh). 4.- Thông qua các tờ trình thuộc thẩm quyền của Đại hội: - Tờ trình của Ban Kiểm soát về lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 (Đ/c). - Tờ trình về việc ban hành Quy chế quản trị công ty theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017(Đ/c). - Tờ trình về việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019(Đ/c). - Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối năm 2019.

	<p>5.- Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu của Đại hội. (Bỏ phiếu biểu quyết)</p> <p>6.- Kiểm phiếu biểu quyết.</p> <p>7.- Thảo luận và giải đáp thắc mắc của Cổ đông.(Đoàn Chủ tịch)</p>
10 ^h 15 – 11 ^h 00	<p>Phần 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết. - Đoàn chủ tịch thông qua Nghị quyết Đại hội (Đ/c Dũng) - Thông qua Biên bản Đại hội (Thư ký). - Tuyên bố bế mạc Đại hội, Chào cờ. (Đ/c Hậu)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Tp. Rạch Giá, ngày 20 tháng 04 năm 2019



QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Điều 1: Đoàn Chủ tịch do Hội đồng quản trị giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua gồm thành viên Hội đồng quản trị đại diện phần vốn Nhà nước, Giám đốc điều hành công ty, chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội cổ đông.

Điều 2: Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch

- Chủ trì đại hội Đại hội đồng cổ đông thường niên (sau đây gọi tắt là Đại hội)
- Hướng dẫn các đại biểu và đại hội thảo luận
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu
- Làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, điều khiển đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

Điều 3:

a. Thư ký Đại hội do đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội thông qua và chịu trách nhiệm trước đoàn chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông

b. Ban kiểm tra tư cách đại biểu có trách nhiệm giúp Đoàn chủ tịch, kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp. Báo cáo với đại hội tình hình cổ đông dự họp, Khi cuộc họp có đủ số lượng cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì đại hội được phép tiến hành.

Điều 4:

Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội thông qua, thành viên ban kiểm phiếu có thể là cổ đông. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông
- Tổ chức kiểm phiếu
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho chủ tọa Đại hội

Điều 5: Cổ đông tham dự Đại hội đại hội đồng cổ đông

Các cổ đông của công ty có quyền tham dự Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, hộ chiếu...) và thư mời tham dự nộp cho ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một phiếu biểu quyết (Ghi mã số cổ đông) có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải xin phép sự đồng ý của Đoàn chủ tịch và thông báo của ban thư ký.

Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 6: Phát biểu ý kiến trong Đại hội đại hội đồng cổ đông.

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn chủ tịch (qua thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông không được phát biểu quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn tránh trùng lặp.

Điều 7: Thẻ lệ biểu quyết

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

b. Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phiếu sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.

c. Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi:

- Quyết định loại cổ phần, tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, sửa đổi, bổ sung điều lệ và một số nội dung khác theo điều 144 luật doanh nghiệp năm 2014 quy định: đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận”.

- Thông qua các vấn đề khác, đạt tỷ lệ ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 8: Biên bản, nghị quyết Đại hội đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội, tất cả các nội dung tại Đại hội phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội và phải có chữ ký của ban thư ký và chủ tọa Đại hội thì mới có giá trị pháp lý. Ban thư ký và chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm cá nhân về toàn bộ nội dung và tính trung thực của biên bản Đại hội.

Nghị quyết của Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9:

Cổ đông người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội, cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét có hình thức xử lý.

Điều 10: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành.

Trong trường hợp, cuộc họp của Đại hội cổ đông không thành sẽ được tiến hành theo qui định tại điều 141 luật doanh nghiệp năm 2014.

Trên đây là quy chế làm việc của Đại hội đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần sách – thiết bị trường học Kiên Giang năm 2019.

Quy chế làm việc bao gồm 10 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thành công tốt đẹp.

(Đề nghị Quý cổ đông biểu quyết bằng cách giơ tay)

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

IV- Tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018.

Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đại hội đồng cổ đông. Tổ chức các cuộc họp lệ thường kỳ để nghe Ban Giám đốc, Ban Kiểm Soát của công ty báo cáo tình hình hoạt động SXKD của công ty trong từng quý, đồng thời đề ra những chính sách, biện pháp thiết thực giúp Ban Giám đốc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị đã họp 04 cuộc họp chính thức gồm đông đủ các thành viên HĐQT và trưởng Ban Kiểm soát; một cuộc họp đột xuất để giải quyết vấn đề cần thực hiện ngay. Trong năm Hội đồng quản trị cũng ban hành 02 (hai) Nghị quyết và 08 (tám) Quyết định để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

V. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị Năm 2019

1- Tiếp tục chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động của Công ty và đơn đốc thực hiện có hiệu quả cao nhất các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông Năm 2019.

2- Tăng cường mở rộng và cải tiến hoạt động SXKD theo hướng hiệu quả, lâu dài (khai thác thêm mặt hàng mới có tỷ suất lợi nhuận cao, mở rộng cửa hàng bán lẻ tại công ty và những nơi có điều kiện...)

3- Chỉ đạo xây dựng thang, bảng lương mới cho phù hợp điều kiện kinh doanh, tạo động lực mới để tăng năng suất lao động.

4- Phối hợp với Ban Kiểm soát tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro để doanh nghiệp hoạt động an toàn hiệu quả. Tập trung xử lý công nợ người mua đã quá hạn theo luật định.

5- Thông qua Đại hội đồng cổ đông năm 2019 xin ý kiến và biểu quyết các vấn đề sau:

a)- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, phân chia lợi nhuận, cổ tức, tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2018;

b)- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018;

c)- Thông qua các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2019:

- Doanh thu	: 114.120.000.000 đồng
- Đơn giá tiền lương trên thu nhập	: 74, 61%
- Tổng quỹ lương	: 12.044.160.000 đồng
- Cổ tức chia	: 20%
- Lợi nhuận sau thuế	: 3.483.863.277 đồng
- Nộp Ngân sách	: 2.144.799.402 đồng

d)- Thông qua tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn kiểm toán độc lập;

đ)- Thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp hoạt động của HĐQT trong năm 2018 và phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2019.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi xin được gửi đến các đại biểu, các vị khách quý cùng toàn thể cổ đông lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HÙNG DŨNG

Dự thảo:

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 2018
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

PHẦN 1

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. Đặc điểm, tình hình chung :

- Năm 2018 Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cơ quan, Ban ngành trong tỉnh, đặc biệt là sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi của Ban giám đốc và các phòng ban chức năng thuộc Sở Giáo dục & Đào tạo KG. Công ty tiếp tục khẳng định là đơn vị hậu cần phục vụ Ngành Giáo dục trong công tác phát hành Sách và cung ứng học phẩm, thiết bị dạy học.

- Sự chỉ đạo sâu sát và tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng Quản trị đã giúp cho Ban Giám đốc điều hành một cách linh hoạt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ.

- Công ty luôn tạo được mối quan hệ tốt với các công ty thành viên của NXB Giáo dục Việt Nam trong việc cung ứng sách giáo khoa, sách bổ trợ, sách VNEN, Sách Tiếng Việt Lớp 1 CNGD và các loại sách tham khảo khác phục vụ các chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục một cách đồng bộ và kịp thời, bên cạnh đó Công ty giữ mối liên hệ thường xuyên với các phòng, ban của Sở giáo dục & Đào tạo, các phòng giáo dục & đào tạo huyện, thị, TP và các cơ sở giáo dục. Đối với khách hàng Công ty luôn nhận được sự ủng hộ và tin tưởng trong công tác phát hành Sách và cung ứng thiết bị dạy học.

▪ **Về mặt thuận lợi :**

- Ban giám đốc luôn có được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và định hướng tốt của Hội đồng quản trị công ty, sự phối hợp cơ bản đồng bộ của các phòng và các Nhà Sách trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Công tác tổ chức cơ bản ổn định, dần đi vào nề nếp hơn, chức năng, nhiệm vụ của từng Phòng, CB – CNV được phân công cơ bản rõ ràng và cụ thể.

- Tập thể CB-CNV trẻ có tinh thần phấn đấu, năng động, đoàn kết và nỗ lực trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Các địa điểm kinh doanh phục vụ của các Nhà Sách nằm ở vị trí tốt, thuận lợi và khang trang, được quan tâm đầu tư sửa chữa, làm mới cơ sở vật chất nên việc hoạt động kinh doanh, phục vụ ngày càng tốt hơn nên cơ bản giữ chân được khách hàng trung thành và phát triển thêm khách hàng mới, đây cũng là điều kiện thuận lợi nhằm nâng cao thương hiệu của Công ty và tiếp tục giữ ổn định thị phần.

- Năm 2018 là năm có nhiều cơ hội trong công tác kinh doanh, phát hành sách và thiết bị dạy học, sổ sách quản lý nhà trường trong Ngành giáo dục.

- HĐQT, Ban giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để các Phòng, ban, nhà sách và CB-CBV phát huy năng lực, sở trường trong nhiệm vụ được giao, đề cao những sáng kiến mang lại hiệu quả tích cực trong công tác chuyên môn cũng như sản xuất kinh doanh.

▪ **VỀ NHỮNG KHÓ KHĂN :**

- Năm 2018 Ngành giáo dục tiếp tục có nhiều sự thay đổi trong công tác chuyên môn, tiếp tục áp dụng nhiều bộ sách trong địa bàn tỉnh như : Sách giáo khoa hiện hành, Sách Tiếng Việt lớp 1 CNGD, tiếp tục mở rộng chương trình VNEN cho lớp 1 buổi, chuyển đổi sách ôn luyện Toán, Tiếng Việt buổi 2 và triển khai mới một số tên sách tham khảo khác,...

- Thông tư, hướng dẫn của Ngành giáo dục thay đổi liên tục về công tác chuyên môn nên Công ty gặp không ít những khó khăn trong công tác phát hành và phải thường xuyên theo dõi, cập nhật thông tin để phát hành sách, sổ sách quản lý nhà trường cho phù hợp.

- Sự cạnh tranh càng ngày càng gay gắt trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh phát hành sách và thiết bị dạy học của Công ty. Đòi hỏi công tác phục vụ khách hàng luôn được nâng cao hơn, thực hiện nhiều chính sách ưu đãi cho khách hàng để giữ doanh số nên chi phí tăng, giảm lợi nhuận. Các Nhà sách giảm doanh số bán lẻ, tăng doanh số bán sỉ và bán nội bộ nên hiệu quả lợi nhuận không cao.

- Đặc biệt năm 2018 là năm bản lề chuẩn bị thay Sách giáo khoa, Công ty xây dựng kế hoạch hạn chế nhằm tránh tồn kho. Tuy nhiên năm học 2018 – 2019 số lượng học sinh tăng đột biến, thị trường thiếu sách cung ứng nên dẫn đến kế hoạch điều chỉnh tăng nhiều lần, sách không đủ cung cho thị trường, nhất là sách giáo khoa đầu cấp, tiến độ giao hàng của NXBGD cũng không kịp thời cho Công ty.

- BQLDA Sở giáo dục giải thể nhập về BQLDA tỉnh nên nguồn doanh số thực hiện các dự án thiết bị dạy học, bàn ghế, vi tính, ngoại ngữ, phòng chức năng Lý, Hóa, Sinh giảm mạnh. Các kinh phí thuộc chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018 giảm.

II./ Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018

STT	CÁC CHỈ TIÊU	TH năm 2017	KH năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ TH 2018 so KH 2018	Tỷ lệ TH 2018 so năm 2017
1	Tổng doanh thu	109,741,270,793	110,430,000,000	112,186,657,221	101.59%	102.23%
2	Giá vốn hàng bán	86,572,691,245	86,116,890,000	89,667,395,839	104.12%	103.57%
3	Tổng chi phí	19,287,343,630	20,218,091,966	18,696,812,769	92.48%	96.94%
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	3,881,235,918	4,095,018,034	3,822,448,613	93.34%	98.49%
5	Chi phí thuế thu nhập DN	537,003,668	614,252,705	636,475,524	103.62%	118.52%
6	Lợi nhuận sau thuế	3,344,232,250	3,480,765,329	3,185,973,089	91.53%	95.27%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,297	2,301	2,109	91.66%	91.82%
8	Tổng quỹ tiền lương	11,405,238,751	12,033,450,000	10,998,846,905	91.40%	96.44%
9	Tỷ lệ tiền lương trên thu nhập	74.61%	74.61%	74.61%	100%	100%
10	Cổ tức dự kiến	20%	20%	20%	100%	100%

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Doanh thu và thu nhập khác:	114.120.000.000
2. Tổng chi phí chưa tính lương:	97.977.177.322
3. Tổng thu nhập chưa tính lương:	16.142.822.678
4. Tổng quỹ tiền lương:	12.044.160.000
+ Đơn giá tiền lương trên thu nhập (%)	74,61%

5. Tổng thu nhập trước thuế:	4.098.662.678
6. Thuế TNDN (10% & 20%)	614.799.401
7. Thu nhập sau thuế:	3.483.863.277
8. Lao động tiền lương:	
+ Lao động thực hiện (người)	98
+ Tổng quỹ lương	12.044.160.000
+ Tiền lương bình quân/ lao động thực hiện	10.241.633
9. Các khoản nộp ngân sách:	2.114.799.402

II. Những biện pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Nâng cao chất lượng mô hình làm việc theo nhóm ở các Nhà sách và các Phòng, ban thuộc Công ty để tăng cường trách nhiệm và tính tích cực của CB-CNV nhằm tạo ra động lực mới để tăng năng suất lao động phù hợp với cơ chế cạnh tranh và xu thế mới hiện nay.

- Phát động phong trào “nụ cười thân thiện” nhân viên Nhà sách Đông Hồ và các Phòng, ban của Công ty. Với phương châm phục vụ niềm nở, ân cần, tận tình, chu đáo, tôn trọng Khách hàng.

- Bổ sung tiêu chí thi đua trong công tác phục vụ khách hàng, áp dụng các quy định bắt buộc đối với nhân viên trong công tác phục vụ bán lẻ tại các Nhà sách.

- Nâng cao chất lượng bán lẻ, lấy doanh thu bán lẻ làm trọng tâm. Xây dựng tiêu chí rõ ràng để hàng năm xét các đơn vị đạt hay không đạt kế hoạch trên tiêu chí : Doanh thu, lợi nhuận, chi phí.

- Thực hiện công tác luân chuyển CB-CNV trong hệ thống của Công ty nhằm tạo động lực mới, làm mới CB-CNV trong thực hiện nhiệm vụ được giao và tinh thần làm việc.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, thực hành tiết kiệm, tiếp tục thực hiện kế hoạch khoán doanh thu – giá vốn – chi phí – tiền lương và thu nhập đến các đơn vị trực thuộc. Sử dụng vốn vay hợp lý và tiết kiệm để giảm chi phí lãi vay ngân hàng.

- Đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời tại các Nhà sách và công ty nhằm giảm bớt chi phí tiền điện sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục mở rộng và khai thác kinh doanh ở các mặt hàng mới, các loại Sách tham khảo, sổ sách quản lý nhà trường ở các cấp học, bậc học, cùng với các thiết bị phục vụ chương trình đổi mới giáo dục, tìm hiểu và phát triển kinh doanh ở các lĩnh vực mới, công nghệ mới phục vụ xu hướng giáo dục mới của Ngành giáo dục.

- Tăng cường và mở rộng công tác tiếp thị, chào hàng đến các cơ quan, trường học, công ty, đặc biệt là đến các trường học để mở rộng thị phần, phục vụ tốt hơn, Có chương trình khuyến mãi hợp lý để nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo thị phần vững chắc.

- Từng Nhà sách, phòng KH-KD xây dựng đội ngũ tiếp thị nhằm tiếp cận thị trường ở các trường học, Phòng giáo dục và cơ quan, ban ngành khác,...

- Làm mới lại các bảng hiệu tại các Nhà sách và Công ty theo một nhận diện mới, mời các đối tác quảng cáo logo, thương hiệu trong bảng hiệu của Hệ thống Nhà sách Đông Hồ.

- Trang bị, lắp đặt Camera cho các Nhà Sách và Công ty để quản lý hàng hóa, nhân sự và đảm bảo công tác an toàn, an ninh.

- Có kế hoạch nâng cao công tác bán hàng qua Website và qua mạng xã hội, có nhân sự quản lý và đề ra doanh thu cụ thể.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận năm 2018 và phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua.



GIÁM ĐỐC

LÂM VĂN NGUYỄN HUY

Kiên Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
KINH DOANH NĂM 2018**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018;

Ban kiểm soát báo cáo Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang, như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	TH/KH (%)	Thực hiện 2017	Đơn vị tính: đồng	
					TH 2018 so với 2017	
					Tuyệt đối	(TL %)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	114.100.000.000	126.247.653.004	110,6%	122.618.800.566	3.628.852.438	103,0%
2. Các khoản giảm trừ	3.970.000.000	14.401.081.406	362,7%	13.153.491.865	1.247.589.541	109,5%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-03)	110.130.000.000	111.846.571.598	101,6%	109.465.308.701	2.381.262.897	102,2%
4. Giá vốn hàng bán	86.116.890.000	89.667.395.839	104,1%	86.572.691.245	3.094.704.594	103,6%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	24.013.110.000	22.179.175.759	92,4%	22.892.617.456	(713.441.697)	96,9%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	200.000.000	143.351.140	71,7%	101.812.131	41.539.009	140,8%
7. Chi phí tài chính	700.000.000	627.909.620	89,7%	466.379.362	161.530.258	134,6%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	500.000.000	551.909.620	110,4%	590.266.139	(38.356.519)	93,5%
8. Chi phí bán hàng	15.621.500.000	14.335.757.349	91,8%	14.725.113.006	(389.355.657)	97,4%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.896.591.966	3.733.145.800	95,8%	4.095.851.262	(362.705.462)	91,1%
10. Lợi nhuận thuần từ HĐKD 30=20+(21-22)-(24+25)}	3.995.018.034	3.625.714.130	90,8%	3.707.085.957	(81.371.827)	97,8%
11. Thu nhập khác	100.000.000	196.734.483	196,7%	174.149.961	22.584.522	113,0%
12. Chi phí khác		-		-	-	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	100.000.000	196.734.483	196,7%	174.149.961	22.584.522	113,0%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	4.095.018.034	3.822.448.613	93,3%	3.881.235.918	(58.787.305)	98,5%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	614.252.705	636.475.524	103,6%	537.003.668	99.471.856	118,5%
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	3.480.765.329	3.185.973.089	91,5%	3.344.232.250	(158.259.161)	95,3%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*) (70)	2.301	2.093	91,0%	2.215	(122)	94,5%
Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*) (71)	2.301	2.093	91,0%	2.215	(122)	94,5%

- Doanh thu thuần đạt 101,6% so với kế hoạch với tốc độ tăng 2,2% so với thực hiện cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 2.381 triệu đồng);

- Giá vốn hàng bán đạt 104,1% so với kế hoạch với tốc độ tăng 3,6% so với thực hiện cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 3.095 triệu đồng);

- Doanh thu hoạt động tài chính đạt 71,1% so với kế hoạch với tốc độ tăng 40,8% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 42 triệu đồng);

- Chi phí tài chính đạt 89,7% so với kế hoạch với tốc độ tăng 34,6% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 162 triệu đồng);

- Chi phí bán hàng đạt 91,8% so với kế hoạch và giảm 2,6% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng giảm 389 triệu đồng);

- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 95,8% so với kế hoạch và giảm 8,9% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng giảm 362 triệu đồng);

- Thu nhập khác đạt 196,7% so với kế hoạch với tốc độ tăng 13% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 23 triệu đồng);

- Chi phí Thuế TNDN đạt 103,6% so với kế hoạch với tốc độ tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng tăng 99 triệu đồng).

Từ những yếu tố nêu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế đạt 91,5% so với kế hoạch và chỉ bằng 95,3% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng giảm 158 triệu đồng).

2. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	(TL %)
TÀI SẢN				
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	24.971.765.680	27.981.178.612	(3.009.412.932)	10,8%
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3.350.295.647	2.974.226.157	376.069.490	12,6%
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.685.539.799	6.903.295.724	(1.217.755.925)	17,6%
IV. Hàng tồn kho. Trong đó:	15.824.976.321	17.985.729.477	(2.160.753.156)	12,0%
V. Tài sản ngắn hạn khác	110.953.913	117.927.254	(6.973.341)	-5,9%
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	7.359.542.740	7.921.497.613	(561.954.873)	-7,1%
II. Tài sản cố định	6.613.394.436	7.014.455.523	(401.061.087)	-5,7%
1. Tài sản cố định hữu hình	5.073.394.436	5.459.455.523	(386.061.087)	-7,1%
3. Tài sản cố định vô hình	1.540.000.000	1.555.000.000	(15.000.000)	-1,0%
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	424.000.000	500.000.000	(76.000.000)	15,2%
V. Tài sản dài hạn khác	322.148.304	407.042.090	(84.893.786)	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	32.331.308.420	35.902.676.225	(3.571.367.805)	-9,9%

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Tuyệt đối	(TL %)
NGUỒN VỐN			-	
A- NỢ PHẢI TRẢ	11.429.405.715	15.088.982.762	(3.659.577.047)	24,3%
I. Nợ ngắn hạn. Trong đó:	11.429.405.715	15.088.982.762	(3.659.577.047)	24,3%
1. Vay ngắn hạn	3.872.759.836	6.183.609.465	(2.310.849.629)	-37,4%
2. Phải trả cho người bán	3.422.970.700	4.494.157.373	(1.071.186.673)	-23,8%
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	20.901.902.705	20.813.693.463	88.209.242	0,4%
I. Vốn chủ sở hữu	20.901.902.705	20.813.693.463	88.209.242	0,4%
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	12.310.600.000	12.310.600.000	-	0,0%
2. Thặng dư vốn cổ phần	552.400.000	552.400.000	-	0,0%
7. Quỹ đầu tư phát triển	1.231.060.000	1.231.060.000	-	0,0%
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.807.842.705	6.719.633.463	88.209.242	1,3%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	32.331.308.420	35.902.676.225	(3.571.367.805)	-9,9%

3. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2018:

Chỉ tiêu	TH 2018	TH 2017	+/-
3.1. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	2,20 lần	1,85 lần	0,34 lần
- Khả năng thanh toán nhanh	81,2%	66,2%	15,0%
3.2. Về cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ trên Tổng tài sản	35,2%	42,0%	(6,8%)
- Nợ trên Vốn chủ sở hữu	54,3%	72,5%	(18,1%)
3.3. Về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	2,8%	3,1%	(0,3%)
- Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu	15,1%	16,1%	(1,0%)
- Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	9,8%	9,3%	0,5%

- Về khả năng thanh toán: Nhóm chỉ tiêu này cho thấy khả năng thanh toán nợ ngắn hạn tăng chủ yếu do nợ phải trả giảm so với số đầu năm;

- Về cơ cấu nguồn vốn cho thấy nợ của Công ty giảm dần dẫn đến mức độ độc lập về vốn cao hơn so với số đầu năm và ít bị phụ thuộc vào các khoản nợ vay;

- Về khả năng sinh lời: Nhóm chỉ tiêu này cho thấy hiệu quả được tạo ra từ doanh thu thuần, hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản đều giảm so với cùng kỳ năm trước, cụ thể 100 đồng vốn đầu tư của chủ sở hữu thì tạo ra được 15,1 đồng lợi nhuận sau thuế, giảm một (01) đồng so với thực hiện cùng kỳ năm trước (năm 2017 là 16,1 đồng).

4. Nhận xét và kiến nghị:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách Thiết bị Trường học Kiên Giang vào ngày 31/12/2018;

- Lợi nhuận sau thuế đạt 91,5% so với kế hoạch đề ra với tốc độ giảm 4,7% so với cùng kỳ năm trước (tương ứng giảm 158 triệu đồng), tương ứng lãi cơ bản trên cổ phiếu là 2.109 đồng, giảm 188 đồng so với thực hiện cùng kỳ năm trước; doanh thu thuần tăng 2.381 triệu đồng với tốc độ tăng 2,2% so với thực hiện cùng kỳ năm trước. Với kết quả trên đã cho thấy sự nỗ lực của Ban điều hành và người lao động trong việc mở rộng thị trường, đẩy nhanh quá trình luân chuyển hàng tồn kho....

- Nợ phải thu giảm 1.088 triệu đồng so với số đầu năm và chiếm tỷ lệ 47% so với vốn đầu tư của chủ sở hữu. Cần đặt biệt tăng cường công tác thu hồi nợ phải thu, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn trong thời gian dài hoặc xảy ra nợ xấu làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.


- Đối với các khoản nợ phải thu khó đòi cần xác minh, đối chiếu, bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định, đồng thời xử lý theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018 trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại Hội đồng cổ đông;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Đinh Hoài Thanh

Số: 19.292/BCKT-RSM HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28 tháng 02 năm 2019 từ trang 05 đến trang 32, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sách - Thiết Bị Trường Học Kiên Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT Tổng Giám đốc



Lục Thị Vân
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0172-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Trịnh Thanh Thanh
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2820-2016-026-1

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 01/01/2018
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		24.971.765.680	27.981.178.612
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	3.350.295.647	2.974.226.157
1. Tiền	111		3.350.295.647	2.974.226.157
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.685.539.799	6.903.295.724
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.2	6.356.116.853	7.596.611.017
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		64.116.830	51.378.591
3. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.3	(734.693.884)	(744.693.884)
III. Hàng tồn kho	140	4.4	15.824.976.321	17.985.729.477
1. Hàng tồn kho	141		15.928.438.057	17.985.729.477
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(103.461.736)	-
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		110.953.913	117.927.254
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		110.953.913	117.927.254
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		7.359.542.740	7.921.497.613
I. Tài sản cố định	220		6.613.394.436	7.014.455.523
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.5	5.073.394.436	5.459.455.523
Nguyên giá	222		11.341.980.742	11.341.980.742
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(6.268.586.306)	(5.882.525.219)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.6	1.540.000.000	1.555.000.000
Nguyên giá	228		1.660.000.000	1.660.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(120.000.000)	(105.000.000)
II. Đầu tư tài chính dài hạn	250	4.7	424.000.000	500.000.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		523.000.000	523.000.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(99.000.000)	(23.000.000)
III. Tài sản dài hạn khác	260		322.148.304	407.042.090
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		322.148.304	407.042.090
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		32.331.308.420	35.902.676.225

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 01/01/2018
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		11.429.405.715	15.088.982.762
I. Nợ ngắn hạn	310		11.429.405.715	15.088.982.762
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.8	3.422.970.700	4.494.157.373
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		33.494.309	15.646.569
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.9	439.474.258	205.417.605
4. Phải trả người lao động	314	4.10	2.011.715.145	2.612.619.659
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.11	1.413.085.831	1.180.549.957
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		72.165	72.165
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.12	3.872.759.836	6.183.609.465
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.13	235.833.471	396.909.969
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		20.901.902.705	20.813.693.463
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.14.1	20.901.902.705	20.813.693.463
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	4.14.2	12.310.600.000	12.310.600.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.310.600.000	12.310.600.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		552.400.000	552.400.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		1.231.060.000	1.231.060.000
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		6.807.842.705	6.719.633.463
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		4.231.646.118	3.992.551.407
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		2.576.196.587	2.727.082.056
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		32.331.308.420	35.902.676.225



Lâm Văn Nguyễn Huy
Giám đốc

Kiên Giang, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Lâm Nhật Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Thùy Linh
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2018	Năm 2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	5.1	126.247.653.004	122.618.800.566
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2	5.2	14.401.081.406	13.153.491.865
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		111.846.571.598	109.465.308.701
4. Giá vốn hàng bán	11	5.3	89.667.395.839	86.572.691.245
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		22.179.175.759	22.892.617.456
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.4	143.351.140	101.812.131
7. Chi phí tài chính	22	5.5	627.909.620	466.379.362
<i>Trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>551.909.620</i>	<i>590.266.139</i>
8. Chi phí bán hàng	25	5.6	14.335.757.349	14.725.113.006
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.7	3.733.145.800	4.095.851.262
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.625.714.130	3.707.085.957
11. Thu nhập khác	31		196.734.483	174.149.961
12. Lợi nhuận khác	40		196.734.483	174.149.961
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.822.448.613	3.881.235.918
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.9	636.475.524	537.003.668
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.185.973.089	3.344.232.250
16. Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu	70	4.14.4	2.093	2.215



Lâm Văn Nguyễn Huy
Giám đốc

Kiên Giang, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Lâm Nhật Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Thùy Linh
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH - THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG

Địa chỉ: Lô E16, số 30 - 31 - 32 Đường 3/2, Phường Vĩnh Lạc, Thành phố Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2018	Năm 2017
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.822.448.613	3.881.235.918
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.8	401.061.087	531.298.143
Các khoản dự phòng	03		169.461.736	(313.901.093)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(43.903.497)	(41.140.937)
Chi phí lãi vay	06	5.5	551.909.620	590.266.139
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		4.900.977.559	4.647.758.170
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.227.755.925	2.311.069.444
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		2.057.291.420	(702.705.784)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(1.295.199.517)	348.174.264
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		91.867.127	(243.252.170)
Tiền lãi vay đã trả	14		(556.248.505)	(594.402.346)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.9	(550.455.387)	(810.145.740)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(770.853.000)	(527.249.750)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		5.105.135.622	4.429.246.088
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(238.000.000)
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		43.903.497	41.140.937
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		43.903.497	(196.859.063)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33	6.1	46.580.010.153	32.643.833.775
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	6.2	(48.890.859.782)	(36.414.957.068)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.462.120.000)	(2.462.120.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.772.969.629)	(6.233.243.293)
LƯU CHUYỂN THUẦN TRONG NĂM	50		376.069.490	(2.000.856.268)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		2.974.226.157	4.975.082.425
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM	70	4.1	3.350.295.647	2.974.226.157



Lâm Văn Nguyễn Huy
Giám đốc

Kiên Giang, ngày 28 tháng 02 năm 2019

Lâm Nhật Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Thùy Linh
Người lập

Kiên Giang, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 đạt hiệu quả cao nhất. Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty đại chúng đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) do Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2019.

Tiêu chí lựa chọn như sau:

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm.
- Đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

Các tổ chức Kiểm toán độc lập đã được UBCK Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận được HĐQT dự kiến lựa chọn là:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, địa chỉ tầng 5, tòa nhà Sài Gòn 3, số 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đakao, Q1, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt, số 386/51, đường Lê Văn Sỹ, phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, Tòa nhà Indochina Park Tower, số 04, đường Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết, công ty đại chúng theo qui định của Bộ Tài Chính.

Đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đinh Hoài Thanh

Tp. Rạch Giá, ngày 20 tháng 04 năm 2019.

TỜ TRÌNH

(V/v: thông qua dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty)

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về việc Hướng dẫn Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;
- Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn Nghị định số 71/2017/NĐ-CP Hướng dẫn Quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang (KBE).

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là các yêu cầu mới trong công tác quản trị, điều hành công ty đại chúng quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Hội đồng quản trị công ty đã rà soát để xây dựng dự thảo “Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty” trên cơ sở sửa đổi, bổ sung về nội dung và cơ cấu của Điều lệ hiện hành.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 xem xét, thông qua nội dung “Quy chế Nội bộ về quản trị công ty” như sau:

1.- Nội dung Quy chế Nội bộ về quản trị công ty được xây dựng dựa trên cơ sở tham chiếu mẫu “Quy chế nội bộ về quản trị” tại phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC và thực tế, đặc thù trong tổ chức hoạt động, quản trị điều hành của công ty.

2.- Toàn bộ nội dung Quy chế gồm 13 Chương, 55 Điều. Cụ thể như sau:

- **Chương I:** gồm 03 Điều (từ Điều 1 đến Điều 3). Những quy định chung về quản trị công ty.

- **Chương II:** gồm 10 Điều (từ Điều 4 đến Điều 13). Những quy định về trình tự, thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên/ bất thường. Trong đó quy định cụ thể: việc chuẩn bị cuộc họp; cách thức tổ chức cuộc họp; cách thức đăng ký tham dự cuộc họp; các hình thức bỏ phiếu biểu quyết; cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông; lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ; công bố thông tin nghị quyết ĐHĐCĐ; hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

- **Chương III:** gồm 06 Điều (từ Điều 14 đến Điều 19). Những quy định về đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị. Trong đó quy định cụ thể

tiêu chuẩn của thành viên HĐQT; cách thức đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT của cổ đông, nhóm cổ đông; các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT; cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT.

- **Chương IV:** gồm 6 Điều (từ Điều 20 đến Điều 25). Những quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị. Trong đó quy định về thời gian thông báo họp; điều kiện tổ chức họp; cách thức biểu quyết, thông qua nghị quyết HĐQT; công bố nghị quyết HĐQT.

- **Chương V:** gồm 5 Điều (từ Điều 26 đến Điều 30). Những quy định về đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên. Trong đó quy định cụ thể tiêu chuẩn của Kiểm soát viên; cách thức đề cử, ứng cử vào vị trí kiểm soát viên của cổ đông, nhóm cổ đông; các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm kiểm soát viên.

- **Chương VI:** gồm 2 Điều (từ Điều 31 đến Điều 32). Quy định về việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT và nguyên tắc hoạt động của các tiểu ban.

- **Chương VII:** gồm 5 Điều (từ Điều 33 đến Điều 37). Quy định về việc lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp. Trong đó quy định cụ thể về tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp; việc bổ nhiệm và ký hợp đồng với người điều hành doanh nghiệp; các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp.

- **Chương VIII và IX:** gồm 10 Điều (từ Điều 38 đến Điều 47). Quy định về quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

- **Chương X:** gồm 2 Điều (từ Điều 48 đến Điều 49). Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng, kỷ luật đối với nhân viên quản lý.

- **Chương XI:** gồm 4 Điều (từ Điều 50 đến Điều 53). Quy định về việc lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm thư ký HĐQT.

- **Chương XII và XIII:** gồm 2 Điều (từ Điều 54 đến Điều 55). Quy định về điều khoản sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ quản trị công ty và thời hiệu của Quy chế này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung của Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hùng Dũng

Rạch Giá, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

(V/v chi trả thù lao cho Hội đồng Quản trị, BKS năm 2018
và kế hoạch chi trả năm 2019)

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐCĐ ngày 28/04/2018 của Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông mức chi trả thù lao cho HĐQT, BKS của công ty năm 2018 như sau:

I. Tổng mức chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

- **Hội đồng quản trị** = 247.200.000đ

Trong đó:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị: $(4.500.000đ \times 12th) = 54.000.000đ$

+ Thành viên Hội đồng quản trị :

$(3.450.000đ \times 04ng \times 12th) = 165.600.000đ$

+ Thư ký hội đồng quản trị: $(2.300.000đ \times 12th) = 27.600.000đ$

- **Ban kiểm soát:** = 58.800.000đ

Trong đó:

+ Trưởng ban kiểm soát: $(2.600.000đ \times 12th) = 31.200.000đ$

+ Thành viên BKS: $(1.150.000đ \times 2ng \times 12th) = 27.600.000đ$

Nguồn chi:

- Chi phí hoạt động quản lý = 110.400.000đ

Cho HĐQT và BKS kiêm nhiệm

- Chi từ lợi nhuận sau thuế: = 195.600.000đ

Tổng mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018 = 306.000.000 đồng

II. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2019:

Dự kiến vẫn giữ mức chi như năm 2018 là: 306.000.000 đồng

Nguồn chi:

+ Chi HĐQT và BKS kiêm nhiệm đưa thẳng vào chi phí là: 110.400.000 đ

+ Chi từ lợi nhuận sau thuế cho HĐQT, thư ký và BKS không kiêm nhiệm là: 195.600.000 đồng

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nguyễn Hùng Dũng

Rạch Giá, ngày 20 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018
và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sách - TBTH Kiên Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐCĐ ngày 28/04/2018 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2018 Công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán .

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách - TBTH Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2018 là: 3.185.973.089 đồng;
- Lợi nhuận năm trước chưa phân phối là 6.719.633.463 đồng;
- Tổng lợi nhuận được phép phân phối là 9.905.606.552 đồng;
- Phân phối lợi nhuận: 3.097.763.847 đồng.

Trong đó:

- + *Trích quỹ phúc lợi (3 % LNST): 95.579.193 đồng;*
- + *Trích quỹ khen thưởng: (10% LNST): 318.597.309 đồng;*
- + *Chi thù lao cho HĐQT và BKS không điều hành: 195.600.000 đồng;*
- + *Cổ tức chi trả cho cổ đông (20% vốn điều lệ): 2.462.120.000 đồng;*
- + *Truy nộp thuế TNDN năm 2017: 25.867.345 đồng.*
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối: 6.807.842.705 đồng.

Nhằm tập trung nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2018, đồng thời sử dụng lợi nhuận còn lại để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

Theo kế hoạch kinh doanh của năm 2019, Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2019 là 3.483.863.276 đồng; dự kiến kế hoạch sử dụng:

- + Trích quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế;
- + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 13% lợi nhuận sau thuế;
- + Cổ tức chi trả cho cổ đông: 20% vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn thời điểm phù hợp, cân đối nguồn của Công ty để thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



(Handwritten signature in blue ink)

NGUYỄN HÙNG DŨNG

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH – TBTH KIÊN GIANG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Sách – Thiết bị trường học Kiên Giang;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang ngày 20 tháng 04 năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Sách – TBTH Kiên Giang ngày 20 tháng 04 năm 2019 với cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho cổ phần tương đương% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua các báo cáo của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty năm 2018:

- a) Doanh thu thuần, thu nhập khác:112.186.657.221 đồng
- b) Lợi nhuận sau thuế:3.185.973.089 đồng
- c) Tỷ lệ đơn giá tiền lương trên thu nhập.....74,61%
- d) Nộp ngân sách.....2.019.430.579 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

- Doanh thu thuần: 114.120.000.000 đồng
- Đơn giá tiền lương trên thu nhập thực hiện: 74,61%.
- Lợi nhuận sau thuế: 3.483.863.276 đồng
- Nộp ngân sách: 2.114.799.402 đồng

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và báo cáo tóm tắt kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 4. Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 5. Đại hội đã thống nhất thông qua “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”.

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua các chỉ tiêu phân phối lợi nhuận năm 2018:

- | | |
|---|---------------------|
| - Tổng lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31/12/2018 | 9.905.606.552 đồng |
| - Phân phối lợi nhuận năm 2018: | 3.097.763.847 đồng |
| + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 13% | 414.176.502 đồng |
| + Chi thù lao HĐQT | 195.600.000 đồng |
| + Chi cổ tức tỷ lệ 20% | 2.462.120.000 đồng |
| + Truy nộp thuế TNDN năm 2017 | 25.867.345 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại năm 2018: | 6.807.842.705 đồng. |

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

- | | |
|---------------------------------------|--------------------|
| - Lợi nhuận sau thuế: | 3.483.863.276 đồng |
| + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 13% | 452.902.226 đồng |
| + Chi thù lao HĐQT | 195.600.000 đồng |
| + Trích 5% quỹ đầu tư phát triển: | 174.193.164 đồng |
| + Chi cổ tức tỷ lệ 20% | 2.462.120.000 đồng |
| + Còn lại tích lũy | 199.047.887 đồng |

Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua là% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

Điều 8. Triển khai thực hiện Nghị quyết

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 04 năm 2019.

2. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBCKNN, SGDCKHN (để báo cáo)
- Lưu VT.

Nguyễn Hùng Dũng



CÔNG TY CP SÁCH – THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC KIÊN GIANG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

MẪU

PHIẾU BIỂU QUYẾT

MÃ CỔ ĐÔNG:

- Họ và tên Đại biểu:.....
- Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần
- Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:..... cổ phần
- **Tổng số lượng cổ phần đại diện:.....cổ phần**

NỘI DUNG	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG Ý KIẾN
Nội dung 01: Thông qua các Báo cáo năm 2018, bao gồm: 1. Báo cáo HĐQT ; 2. Báo cáo của Ban Giám đốc ;			
Nội dung 02: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019			
Nội dung 03: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2018; báo cáo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.			
Nội dung 04: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.			
Nội dung 05: Thông qua nội dung “Quy chế nội bộ về quản trị công ty”.			
Nội dung 06: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019			

Hướng dẫn: Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn Một trong các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.

Ngày 20 tháng 04 năm 2019

CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)